

# XUẤT KHẨU SẢN PHẨM RAU QUẢ CỦA VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG EU KỂ TỪ KHI HIỆP ĐỊNH EVFTA ĐƯỢC THỰC THI

*TS.Hoa Hữu Cường*  
Viện Nghiên cứu Châu Âu

**Tóm tắt:** Kể từ khi Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) có hiệu lực từ ngày 1/8/2020 đến nay, mặc dù gặp nhiều yếu tố bất lợi từ đại dịch Covid-19 nhưng khả năng xuất khẩu các sản phẩm nông sản nói chung và rau quả nói riêng của Việt Nam sang thị trường EU trong hai năm kể từ khi EVFTA có hiệu lực đã từng bước được cải thiện đáng kể từ nhận thức của các cơ quan quản lý nhà nước cũng như các nhà xuất sản, chế biến cho đến các hành động thực tế trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm, áp dụng quy trình canh tác-sản xuất-chế biến theo tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt (GAP), xây dựng thương hiệu, phát triển vùng nguyên liệu. Chính từ những chuyển biến này cộng với những cơ hội đến từ việc giảm thuế mà nhiều mặt hàng rau quả của Việt Nam thị trường EU có gia tăng ấn tượng về giá trị xuất khẩu. Tuy nhiên, để có thể tận dụng được tối đa những cơ hội đến từ EVFTA các sản phẩm rau quả của Việt Nam cần phải cải thiện những hạn chế trong khả năng xuất khẩu như: sản xuất nhỏ lẻ và manh mún, việc chế biến rau quả vẫn chưa được quan tâm đúng mức, thiếu vùng sản xuất nguyên liệu, chất lượng và sản lượng không đồng đều, diện tích canh tác và sản xuất rau quả đạt chuẩn GAP quốc tế chưa nhiều, các doanh nghiệp chưa chủ động trong việc nắm bắt thông tin thị trường và các nội dung của EVFTA...

## 1. Những thuận lợi và khó khăn đối với xuất khẩu sản phẩm rau quả của Việt Nam sang thị trường EU sau hai năm thực thi EVFTA

*Những thuận lợi cho xuất khẩu mặt hàng rau quả*

- Với việc EU cam kết mở cửa cho rau quả Việt Nam trong EVFTA Xóa bỏ tất cả các loại thuế quan ngay khi Hiệp định có hiệu lực với phần lớn dòng thuế rau quả (514/547 dòng, tương đương 94% tổng số dòng). Chúng ta có thể so sánh với mức thuế tối huệ quốc (FNF) và mức thuế GSP mà EU đang áp dụng cho các nước xuất khẩu mặt hàng rau quả, cụ thể: Mức thuế MFN trung bình của EU năm 2020 đối với các sản phẩm rau quả (8,7% đối với các sản phẩm rau tươi và sơ chế Chương 07, 6,67% đối với các sản phẩm quả tươi và sơ chế Chương 08, 17,71% đối với các sản

phẩm rau quả chế biến Chương 20). Mức thuế GSP GSP trung bình của EU năm 2020 đối với các sản phẩm rau quả (5,91% đối với các sản phẩm rau tươi và sơ chế Chương 07, 4,49% đối với các sản phẩm quả tươi và sơ chế Chương 08, 12,96% đối với các sản phẩm rau quả chế biến Chương 20)<sup>(1)</sup>. Do đó, mức cam kết về thuế trong EVFTA của EU sẽ tạo ra thuận lợi rất lớn về giá cho mặt hàng rau quả xuất khẩu của Việt Nam (đặc biệt trong cạnh tranh nhập khẩu vào EU với các nước có thế mạnh về rau quả chưa có FTA với EU như Thái Lan, Trung Quốc, Malaysia, Indonesia)

- Trong hiệp định EVFTA, EU cam kết công nhận 20 chỉ dẫn địa lý sản phẩm rau quả của Việt Nam như: vải Thanh Hà, vải Lục Ngạn, nho Ninh Thuận, xoài Hòa Lộc, quýt Bắc Cạn<sup>(2)</sup>... Đây là một trong những điều kiện thuận lợi để sản phẩm rau quả của Việt Nam được bảo vệ về mặt pháp lý cũng như khẳng định được thương hiệu trên thị trường thế giới nói chung và thị trường EU nói riêng.

**Bảng 1. Các chỉ dẫn địa lý sản phẩm rau quả của Việt Nam được EU công nhận trong EVFTA**

Bưởi Đoan Hùng	Vú sữa Vĩnh Kim	Bưởi Tân Triều
Thanh Long Bình Thuận	Hồng không hạt Bắc Kạn	Hồng không hạt Bảo Lâm
Vải Thanh Hà	Bưởi Phúc Trạch	Xoài Yên Châu
Cam Vinh	Hạt dẻ Trùng Khánh	Bưởi Bình Minh
Vải Lục Ngạn	Mãng Cầu Bà Đen	Bưởi Luận Văn
Xoài Hòa Lộc	Nho Ninh Thuận	Vú sữa Vĩnh Kim
Chuối Đại Hoàng	Cam Cao Phong	

Nguồn: Trung tâm xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch Hà Nội (2020), *Cẩm nang doanh nghiệp: EVFTA và ngành rau quả Việt Nam*, Nxb. Công Thương

- EVFTA sẽ tạo ra sức ép buộc các doanh nghiệp, HTX nông nghiệp nói chung và rau quả nói riêng của Việt Nam phải những thay đổi trong tư duy sản xuất, canh tác cũng như vấn đề về tìm hiểu nhu cầu thị trường, quản trị... đồng thời đẩy mạnh hoạt động nâng cao chất lượng sản phẩm để đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng và vệ sinh an toàn mà thị trường này đòi hỏi. Thực tiễn trong hai năm EVFTA có hiệu lực cho thấy, các rào cản kỹ thuật trong thương mại và các biện pháp kiểm dịch động thực vật và vệ sinh an toàn thực phẩm (SPSS)... đã có những tác động nhất định tới ý thức của người sản xuất, chế biến các sản phẩm nông nghiệp trong thời gian vừa qua. Điều này đòi hỏi người sản xuất phải nâng cao công nghệ kỹ thuật trong quá trình sản xuất, bảo đảm các quy định an toàn vệ sinh thực phẩm nhằm thực hiện các cam kết.

- Với những cam kết giảm thuế nhập khẩu các trang thiết bị, máy móc từ EU thì EVFTA sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, HTX rau quả của Việt Nam nhập khẩu được các loại máy móc, trang thiết bị hoặc nguyên phụ liệu cũng như các giải pháp công nghệ đồng bộ và tiên tiến của Châu Âu phục vụ sản xuất nông nghiệp với mức giá hợp lý.

- Nhu cầu nhập khẩu sản phẩm rau, quả có dinh dưỡng cao của EU từ khu vực nhiệt đới rất lớn và có tốc độ tăng trưởng cao. Trong khi đó, chất lượng rau, củ, quả của Việt Nam ngày một được nâng cao, có khả năng thâm nhập sâu hơn vào thị trường EU. Các doanh nghiệp trong nước đã năng động, kết nối xuất khẩu sang thị trường EU. Đơn cử, bắt đầu từ năm 2021 đã có một số sản phẩm như: nhãn, vải, mít, xoài tươi đã xuất khẩu được vào thị trường Bắc Âu<sup>(4)</sup>, đây là bước tiến quan trọng trong xuất khẩu trái cây của Việt Nam sang EU.

- Hiện nay, tại nhiều địa phương của Việt Nam bắt đầu hình thành những vùng sản xuất rau tập trung áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (GAP) và được tổ chức sản xuất, sơ chế kinh doanh khá hiệu quả như tại: Hà Nội, Hải Dương, Thái Bình, An Giang, Sơn La, Lâm Đồng, Đồng Tháp... Hơn nữa, phương thức sản xuất rau quả theo hướng nông nghiệp công nghệ cao cũng đang được mở rộng như: sản xuất trong nhà lưới, nhà kính bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Nhiều loại rau, quả chủ lực của Việt Nam đã hình thành vùng sản xuất tập trung, chuyên canh theo hướng sản xuất hàng hóa với sự tham gia của các doanh nghiệp lớn đã đầu tư nhiều về kỹ thuật canh tác, chăm sóc và thâm canh, như: Unifarm, Lavifoods, Vegetexco, Vegetigi, Antesco, GOC, Doveco...

- Việt Nam là quốc gia nhiệt đới nên có sự đa dạng trong các giống rau quả, đặc biệt là các giống đặc sắc, phong phú có giá trị trong xuất khẩu, cụ thể: Việt Nam hiện có 298 giống thuộc 25 nhóm cây ăn quả chủ yếu được trồng trong sản xuất và khoảng 134 giống cây ăn quả bản địa thuộc 15 nhóm cây ăn quả ít phổ biến<sup>(5)</sup>.

- Các doanh nghiệp và HTX nông nghiệp của Việt Nam hiện nay đã có một số đã những thay đổi đáng kể từ tư duy sản xuất, kinh doanh. Cụ thể: họ đã chủ động trong khâu tìm kiếm đối tác, tìm hiểu nhu cầu thị trường hay đầu tư các trang thiết bị hiện đại hay các vùng sản xuất đạt tiêu chuẩn chất GlobalGap. Chính nhờ những thay đổi trong tư duy như vậy, các doanh nghiệp và HTX đã đạt những kết quả tích cực trong việc tiêu thụ các sản phẩm của mình, đặc biệt là các thị trường khó tính như: EU, Hàn Quốc, Nhật Bản...

### *Những khó khăn và hạn chế cho xuất khẩu mặt hàng rau quả của Việt Nam sang thị trường EU*

- Theo các cam kết kèm theo của EVFTA, yêu cầu về quy tắc nguồn gốc xuất xứ của EU cũng rất chặt chẽ, phải đáp ứng được yêu cầu về giới hạn tỷ lệ % tối đa được phép của nguyên liệu nhập khẩu. Các mặt hàng muốn được hưởng ưu đãi thuế quan thì nguyên liệu phải đáp ứng được hàm lượng nội khối nhất định (nguyên liệu có xuất xứ tại EU hoặc Việt Nam). Đây là một thách thức lớn đối với các doanh nghiệp Việt bởi nguồn nguyên liệu cho sản xuất hàng xuất khẩu hiện nay chủ yếu được nhập khẩu từ Trung Quốc hoặc các nước trong ASEAN.

- Doanh nghiệp nông sản Việt Nam chỉ chú trọng tới số lượng xuất khẩu, chưa thực sự quan tâm đến xây dựng thương hiệu. Hiện nay, có khoảng 90% nông sản của Việt Nam được xuất khẩu dưới dạng thô<sup>(6)</sup>, dù xuất đi sản lượng lớn, chất lượng cao nhưng lợi ích kinh tế mang lại thấp. Ngoài ra, chi phí bảo hộ tổn kém cũng là một vấn đề ảnh hưởng đến quyết định đăng ký bảo hộ của doanh nghiệp. Vì vậy, việc quan tâm xây dựng và phát triển thương hiệu đã và đang là vấn đề cấp bách đặt ra hiện nay đối với các mặt hàng nông sản của nước ta. Trong khi đó EU luôn đề cao vấn đề sở hữu trí tuệ, Một số điều khoản đòi hỏi về bảo hộ sở hữu trí tuệ của EU còn cao hơn đòi hỏi về quyền sở hữu trí tuệ của tổ chức Thương mại thế giới

- Thị trường EU rất quan tâm đến các vấn đề xã hội như: lao động (doanh nghiệp, HTX sản xuất và chế biến rau quả có đảm bảo đầy đủ quyền lợi cho người lao động), môi trường (việc sử dụng các thuốc bảo vệ thực vật có đúng hàm lượng và quy trình không, có gây ô nhiễm môi trường không), vấn đề trách nhiệm xã hội... Thực tế hiện nay, rất nhiều các doanh nghiệp và HTX trong ngành nông nghiệp nói chung và rau quả nói riêng của Việt Nam vẫn chú trọng nhiều đến các vấn đề này.

- Việt Nam chưa có vùng trồng đủ lớn bảo đảm chất lượng, nguồn cung ổn định cho xuất khẩu sang EU. Hiện tại vùng nguyên liệu tại Việt Nam mới đáp ứng 50-60% công suất chế biến<sup>(7)</sup>, nguyên nhân là do diện tích canh tác nhỏ lẻ, phân tán, không đồng nhất, chế biến theo mùa vụ (2-3 tháng/năm).

- Hiện nay Việt Nam còn thiếu các chương trình xúc tiến thương mại, tuyên truyền quảng bá thương hiệu và các công cụ hỗ trợ thúc đẩy xuất khẩu vào EU.

- Gánh nặng từ chi phí tuân thủ các quy định chất lượng của EU, doanh nghiệp hàng năm phải mất một khoản chi phí không nhỏ và thời gian để duy trì và chứng nhận

tiêu chuẩn cho nhiều vùng trồng theo quy định của EU do chúng ta không có được một vùng nguyên liệu đủ lớn.

- Chất lượng và sản lượng chưa ổn định. nhìn chung, quy mô sản xuất trong nước vẫn nhỏ lẻ, nhiều vườn tạp, diện tích chuyên canh tập trung chiếm chưa tới 20% tổng diện tích trồng cây ăn quả cả nước<sup>(8)</sup>. Tỷ lệ sản xuất rau ứng dụng tiến bộ khoa học cũng còn hạn chế. Việc này dẫn đến nguồn hàng bảo đảm chất lượng xuất khẩu không ổn định về số lượng, khiến nhiều doanh nghiệp không mạnh dạn ký đơn hàng xuất khẩu.

- Quá trình kết nối hình thành chuỗi liên kết sản xuất - phân phối các sản phẩm nông nghiệp chủ lực vẫn còn gặp nhiều khó khăn do người sản xuất chưa bảo đảm các tiêu chuẩn về mẫu mã, bao bì sản phẩm, giấy chứng nhận và chất lượng cho nên khó đáp ứng nhu cầu thu mua của các nhà phân phối. Mối liên kết trong việc nghiên cứu, ứng dụng khoa học, sản xuất thu mua, chế biến, tiêu thụ, phân phối hiệu quả chưa chặt, còn lỏng lẻo và bất cập. Việc kết nối các khâu của chuỗi, giữa cơ sở sản xuất với cơ sở kinh doanh còn lỏng lẻo, chưa ký kết được những hợp đồng ổn định lâu dài, hay có kế hoạch và chiến lược sản xuất kinh doanh phù hợp<sup>(9)</sup>.

- Trong khi đó EU là thị trường có nhu cầu cao về các sản phẩm biến từ rau quả nhiệt đới, chính vì vậy đây là hạn chế lớn của ngành rau quả Việt Nam trong việc tận dụng những cơ hội từ EVFTA để gia tăng khả năng xuất khẩu vào thị trường khó tính này.

- Diện tích trồng cây ăn quả áp dụng quy trình sản xuất an toàn (GlobalGAP, VietGAP) hoặc theo hướng an toàn còn thấp (chiếm 10-15% trên tổng diện tích<sup>(10)</sup>). Việc lạm dụng phân hóa học, thuốc bảo vệ thực vật luôn là nguyên nhân dẫn đến không đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, ảnh hưởng đến thương hiệu trái cây Việt Nam trên thị trường nội địa và xuất khẩu. Hiện nay, 70 - 80% hàng nông sản Việt Nam khi xuất khẩu không mang thương hiệu của doanh nghiệp Việt Nam<sup>(11)</sup>.

- Những khó khăn về chi phí phát sinh và tiếp cận nguồn vốn đã kìm hãm khả năng xuất khẩu mặt hàng rau quả của Việt Nam. Để đáp ứng được các tiêu chuẩn, tuân thủ các quy trình theo chuẩn quốc tế đòi hỏi các doanh nghiệp phải điều chỉnh hoạt động sản xuất hoặc phương pháp sản xuất, áp dụng công nghệ tiên tiến..., dẫn tới chi phí tuân thủ bị gia tăng, tạo áp lực về tài chính cho các doanh nghiệp Việt Nam. Ngoài ra, nhiều doanh nghiệp xuất khẩu nông sản đang phải đối mặt với tình trạng thiếu thông tin kịp thời, từ đó, thời gian các doanh nghiệp có được để đáp ứng các yêu cầu về các biện pháp vệ sinh và kiểm dịch đã bị giảm đáng kể, dẫn đến tăng chi phí hoặc có thể hạn chế khả năng xuất khẩu. Bên cạnh đó, việc tiếp cận nguồn vốn đối với các

doanh nghiệp, đặc biệt là các HTX nông nghiệp của Việt Nam hiện nay đang gặp khó khăn trong việc tiếp cận các nguồn vốn để đầu tư trang thiết bị, áp dụng các quy trình sản xuất nông nghiệp tốt theo tiêu chuẩn quốc tế. Chính điều này đã cản trở rất nhiều khả năng xuất khẩu của mặt hàng rau quả Việt Nam sang thị trường EU, do chất lượng và sản lượng sản phẩm rau quả, đặc biệt là sản phẩm qua chế biến chưa cao và đồng đều do thiếu các trang thiết bị và vùng nguyên liệu cần thiết.

## 2. Thực trạng xuất khẩu mặt hàng rau quả sang thị trường EU

Sau hai năm đi vào triển khai, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) đã mang lại nhiều kết quả tích cực trong lĩnh vực xuất khẩu các sản phẩm nông sản nói chung và sản phẩm rau quả nói riêng của Việt Nam, cụ thể:

### *Giá trị xuất khẩu*

Xuất khẩu sản phẩm rau quả của Việt Nam sang thị trường EU có mức tăng trưởng khá tốt, mặc dù trong hai năm kể từ khi EVFTA có hiệu lực bị tác động rất lớn từ đại dịch Covid-19, cụ thể:

**Bảng 2. Kim ngạch xuất khẩu sản phẩm rau quả sang thị trường EU giai đoạn 2020-2022**

(Đơn vị: triệu USD)

Năm 2020	Tăng/giảm so với năm 2019	Năm 2021	Tăng /giảm so với năm 2020	6 tháng đầu năm 2022	Tăng/giảm so với cùng kỳ năm 2021
158	6,76%	193	22,15%	81,94	12,21%

*Nguồn: tính toán từ số liệu thống kê của Tổng cục Hải Quan các năm 2020,2021, 6 tháng đầu năm 2022*

Qua bảng số liệu trên cho thấy, năm 2020 kim ngạch xuất khẩu sản phẩm rau quả của Việt Nam sang thị trường EU đạt giá trị 158 triệu USD, tăng 6,76% so với năm 2019. Sự tăng trưởng này trong năm 2021 còn ấn tượng hơn khi đạt giá trị là 193 triệu USD, tăng 22,15% so với năm 2020. Lý giải cho sự tăng trưởng này, bên cạnh việc tác động tích cực từ giảm thuế về 0% sau khi EVFTA có hiệu lực còn là việc nhu cầu tiêu thụ hàng hóa thực phẩm, nhất là sản phẩm rau, củ, quả tại các quốc gia khu vực EU đang gia tăng sau giai đoạn phong tỏa, giãn cách vì dịch Covid-19. Đà tăng trưởng ấn tượng này, tiếp tục được duy trì trong năm 2022 mặc dù, EU đang phải đối phó với tình trạng lạm phát tăng cao kỷ lục trong vòng nhiều năm do ảnh hưởng từ xung đột Nga - Ukraine, khiến cho nhu cầu tiêu dùng của người dân EU sụt giảm mạnh. Tuy nhiên, nhu cầu nhập khẩu rau quả từ Việt Nam có sự gia tăng đáng kể, cụ thể: kim ngạch xuất khẩu rau quả sang EU trong 6 tháng đầu năm 2022 đã sụt giảm

mạnh, khi chỉ đạt 81,94 triệu USD, giảm 12,49% so với cùng kỳ năm 2021. Tuy nhiên, dự báo đến hết năm 2022 thì kim ngạch xuất khẩu rau quả Việt Nam sang thị trường EU sẽ được cải thiện đáng kể khi lạm phát tại EU được kiểm soát, nhu cầu người dân sẽ tăng cao.

Mặc dù, đã đạt được những kết quả ấn tượng trong xuất khẩu nhưng, các doanh nghiệp sản xuất, chế biến và xuất khẩu rau quả của Việt Nam vẫn chưa tận dụng được tối đa những thuận lợi từ EVFTA cho nên kết quả xuất khẩu trong 2 năm kể từ khi EVFTA có hiệu lực vẫn chưa tương xứng với nhu cầu khổng lồ đối với rau quả của thị trường này. EU hiện là đối tác nhập khẩu rau quả lớn nhất thế giới, chiếm 45% tổng giá trị nhập khẩu rau quả tươi và 40% tổng giá trị nhập khẩu rau quả chế biến của thế giới năm 2019. Với giá trị kim ngạch nhập khẩu hạn chế, rau quả Việt Nam mới chỉ chiếm gần 1% tổng lượng nhập khẩu rau quả của EU hàng năm.

#### *Thị trường xuất khẩu chính*

Sản phẩm rau quả của Việt Nam đã xuất hiện ở gần như toàn bộ các nước thành viên EU, tuy nhiên vẫn tập trung phần lớn tại một số quốc gia thành viên như: Hà Lan, Đức, Pháp, Italia. Các thị trường này chiếm gần 80% giá trị xuất khẩu sản phẩm rau quả của Việt Nam sang thị trường EU. Trong các thị trường tại EU, Hà Lan là thị trường xuất khẩu lớn nhất của rau quả Việt Nam, chiếm hơn một nửa tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang EU. Điều này chủ yếu xuất phát từ thực tế Hà Lan là một trong những cửa ngõ cho hàng hoá, đặc biệt là nông sản, trung chuyển vào các nước EU khác.

**Bảng 3. Một số thị trường xuất khẩu chủ lực của sản phẩm rau quả Việt Nam tại EU giai đoạn 2020-2022**

(Đơn vị: triệu USD)

Các quốc gia	Năm 2020	Năm 2021	Tăng /giảm so với năm 2020	6 tháng đầu năm 2022	Tăng/giảm so với cùng kỳ năm 2021
Hà Lan	82,40	78,80	- 4,37%	46,97	20,96%
CHLB Đức	19,90	23,05	15,8%	11,90	34,3%
Pháp	32,15	40,27	25,28%	10,04	55,59%
Italia	11,60	8,60	-28,09 %	5,03	84,24%

*Nguồn: tính toán từ số liệu thống kê của Tổng cục Hải Quan các năm 2020,2021, 6 tháng đầu năm 2022*

Qua số liệu bảng trên cho thấy:

- Tại thị trường Hà Lan: kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam năm 2020 đạt 82,4 triệu USD, chiếm 52,15% trong tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt

Nam sang thị trường EU. Năm 2021 kim ngạch xuất khẩu sang thị trường chủ lực này sụt giảm cả về giá trị lẫn tỷ trọng trong tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang toàn bộ EU, cụ thể: kim ngạch xuất khẩu đạt 78,8 triệu USD, chiếm 40,8% tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường EU, giảm 4,37% so với năm 2020. Đến năm 2022, mặc dù nhu cầu tiêu dùng sụt giảm do lạm phát cao kỷ lục kể từ đầu năm 2022 nhưng kim ngạch nhập khẩu rau quả từ Việt Nam trong 6 tháng đầu năm 2022 đạt 46,97 triệu USD, tăng 20,96% so với cùng kỳ năm 2021

- Tại thị trường CHLB Đức: kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam năm 2020 đạt 19,9 triệu USD, chiếm 12,59% tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường EU. Năm 2021, mặc dù giá trị xuất khẩu tăng nhưng tỷ trọng trong tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường CHLB Đức giảm, cụ thể: kim ngạch xuất khẩu đạt 23,05 triệu USD, chiếm tỷ trọng 11,94% tổng, tăng 15,8% so với năm 2020. Trong 6 tháng đầu năm 2022, mặc dù bị tác động rất lớn bởi lạm phát tăng cao khiến nhu cầu tiêu dùng sụt giảm nhưng kim ngạch nhập khẩu rau quả từ Việt Nam vẫn đạt 11,9 triệu USD, tăng 34,3% so với cùng kỳ năm 2021.

- Tại thị trường Pháp: kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam năm 2020 đạt 32,15 triệu USD, chiếm 20,34% tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường EU. Năm 2021, xuất khẩu rau quả sang thị trường Pháp tăng cả về giá trị lẫn tỷ trọng trong tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường EU, cụ thể: kim ngạch xuất khẩu đạt 40,278 triệu USD, chiếm 20,87% tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả Việt Nam sang thị trường EU, tăng 25,28% so với năm 2020. Trong 6 tháng đầu năm 2022 kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam chỉ đạt 10,04 triệu USD, giảm 55,59% so với cùng kỳ năm 2020. Đây là thị trường duy nhất trong 4 thị trường trọng điểm xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang EU bị giảm mạnh.

- Tại thị trường Italia: kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam năm 2020 đạt 11,96 triệu USD, chiếm 7,56% tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường EU. Năm 2021, kim ngạch xuất khẩu giảm xuống chỉ đạt 8,6 triệu USD, chiếm 4,45% tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả Việt Nam sang thị trường EU, giảm 28,09% so với năm 2020. Trong 6 tháng đầu năm 2022, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm rau quả của Việt Nam sang thị trường Italia đạt 5,03 triệu USD, tăng 84,24% so với cùng kỳ năm 2021. Đây là thị trường có mức tăng trưởng ấn tượng nhất trong 4 thị trường xuất khẩu rau quả trọng điểm của Việt Nam tại EU.



Nhìn chung, trong hai năm qua kể từ khi EVFTA có hiệu lực các doanh nghiệp sản xuất, chế biến và xuất khẩu rau quả của Việt Nam đã nỗ lực khai thác, gia tăng xuất khẩu vào những thị trường có dung lượng nhập khẩu lớn như: Hà Lan, Pháp, Đức, Italia đồng thời, khai thác khá tốt các thị trường ngách trong EU như Phần Lan, Ba Lan, Đan Mạch, CH Séc, Ai Len, Hungary... Đặc biệt trong 6 tháng đầu năm 2022, mặc dù các nước EU đang phải vật lộn với tỷ lệ lạm phát tăng cao kỷ lục, khiến nhu cầu tiêu dùng của người dân sụt giảm nhưng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam vẫn chứng kiến sự tăng trưởng bùng nổ.

### **3. Một số giải pháp nhằm nâng cao khả năng xuất khẩu mặt hàng rau quả sang thị trường EU**

Mặc dù trong hai năm qua kể từ khi EVFTA có hiệu lực, khả năng xuất khẩu mặt hàng rau quả của Việt Nam sang thị trường EU đã được cải thiện rất nhiều, minh chứng qua giá trị và kim ngạch xuất khẩu gia tăng cũng như những chuyển biến trong nhận thức và triển khai của các cơ quan quản lý nhà nước, các nhà sản xuất, chế biến mặt hàng rau quả. Tuy nhiên để tận dụng được tối đa cơ hội từ EVFTA thì ngành rau quả của Việt Nam cần phải khắc phục những hạn chế và yếu kém của mình. Muốn vậy, Việt Nam cần phải triển khai một số giải pháp sau:

*Thứ nhất*, cần phải có sự hướng dẫn ngay từ những bước đầu tiên khi các doanh nghiệp và HTX rau quả của Việt Nam có ý định muốn kinh doanh ở nước ngoài. Các cơ quan quản lý nhà nước cần truyền thông, hướng dẫn, gia tăng sự đào tạo, huấn luyện một cách cụ thể và có thể cho các doanh nghiệp, HTX nhỏ có thể tiếp cận với các doanh nghiệp lớn trong lĩnh vực xuất khẩu sang thị trường EU.

*Thứ hai*, phải thiết lập vùng nguyên liệu lớn phục vụ xuất khẩu, các bộ, ngành cùng bắt tay doanh nghiệp tạo vùng nguyên liệu đủ lớn, đáp ứng các tiêu chuẩn giúp doanh nghiệp thuận lợi hơn khi xuất khẩu vào EU

*Thứ ba*, phía doanh nghiệp, cần lưu ý các luật và quy định của EU, mỗi loại sản phẩm và đối tượng khách hàng lại có quy định và yêu cầu riêng. Doanh nghiệp cũng cần chứng nhận đầy đủ về trách nhiệm xã hội, môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm cho nhà máy chế biến.

*Thứ tư*, cần thành lập hiệp hội rau quả xuất khẩu sang thị trường EU, để tạo uy tín và huy động sức mạnh tổng hợp, các doanh nghiệp liên kết, thành lập hiệp hội xuất

khẩu rau, quả sang EU và cùng lựa chọn ra sản phẩm đủ năng lực xuất khẩu dài hạn, dần tạo thương hiệu sản phẩm “Made in Việt Nam” tại thị trường EU

*Thứ năm*, cần phải phát triển chế biến rau quả, thực tế cho thấy trong giai đoạn khó khăn trong xuất khẩu do vận chuyển khó khăn, doanh nghiệp nào chuyển từ xuất khẩu sản phẩm tươi sang sản phẩm chế biến, đông lạnh và đạt hiệu quả bất ngờ. Chính vì vậy nên xây dựng chiến lược quốc gia cho các mặt hàng rau quả chế biến, trước mắt tập trung ít nhất 2 đến 3 sản phẩm. Từ các sản phẩm này chế biến thành đa dạng sản phẩm.

*Thứ sáu*, xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm rau quả: Đây là vấn đề các doanh nghiệp rau quả Việt Nam thường ít chú trọng. Với EVFTA, Việt Nam có 20 sản phẩm rau quả được bảo hộ chỉ dẫn địa lý đương nhiên mà không cần làm các thủ tục xin bảo hộ chỉ dẫn địa lý theo quy định của EU. Doanh nghiệp cần tận dụng cơ hội hiếm có này để quảng bá thương hiệu các sản phẩm liên quan với người tiêu dùng EU, qua đó nâng cao giá trị và hiệu quả cạnh tranh của các sản phẩm này

*Cuối cùng*, cần tìm hiểu kỹ các quy định và chủ động cập nhật thông tin về các quy định của EU về quản lý chất lượng sản phẩm. Các doanh nghiệp Việt Nam cũng cần chú ý đáp ứng đầy đủ các quy định nhập khẩu khác, đặc biệt là các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, kiểm dịch thực vật, ghi nhãn.... Các quy định nhập khẩu của EU đối với rau quả rất khắt khe, và thay đổi thường xuyên nên doanh nghiệp xuất khẩu phải liên tục cập nhật. Biện pháp trừng phạt nếu bị phát hiện vi phạm lại rất nghiêm khắc, không chỉ khiến doanh nghiệp vi phạm thiệt hại mà còn có thể ảnh hưởng xấu tới xuất khẩu của nhiều doanh nghiệp khác có sản phẩm tương tự. Do đó, việc tìm hiểu kỹ, đầy đủ các quy định nhập khẩu liên quan, thường xuyên cập nhật thông tin về các yêu cầu này và kết nối chặt chẽ với nhà nhập khẩu là điều mà các doanh nghiệp xuất khẩu rau quả phải đặc biệt chú trọng. Ngoài ra, do các nhà nhập khẩu EU thường xuyên có các yêu cầu bổ sung, doanh nghiệp xuất khẩu cần trao đổi cụ thể với nhà nhập khẩu để tìm hiểu các yêu cầu của họ để cân nhắc, tính toán khả năng đáp ứng cũng như chi phí phát sinh, đồng thời lên kế hoạch thực hiện (đặc biệt nếu việc đáp ứng đòi hỏi phải điều chỉnh quy trình sản xuất, chế biến sản phẩm liên quan). Đồng thời, doanh nghiệp cũng có thể chủ động tìm hiểu các yêu cầu của khách hàng tiềm năng, để có thể chủ động điều chỉnh, qua đó tìm kiếm cơ hội mới.

**Nhìn chung**, mặc dù chịu nhiều ảnh hưởng trước diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, kim ngạch xuất khẩu hàng rau quả của Việt Nam sang Liên minh châu Âu (EU) trong hai năm kể từ khi hiệp định EVFTA có hiệu vẫn ghi nhận tốc độ tăng trưởng tích cực nhờ lợi thế về ưu đãi thuế quan cũng như sự chuyển biến trong tư duy và hành động của ngành rau quả Việt Nam. Tuy nhiên, mặt hàng rau quả Việt Nam vẫn còn tồn tại những hạn chế và yếu kém đã kìm hãm sự tận dụng tối đa cơ hội đến từ EVFTA để thúc đẩy xuất vào thị trường EU cả về số lượng cũng như giá trị gia tăng thu lại. Để khắc phục những hạn chế, yếu kém này phải có giải pháp đồng bộ từ các cơ quan quản lý nhà nước cho đến các nhà sản xuất, chế biến, xuất khẩu mặt hàng rau quả trên tất cả khía cạnh từ thay đổi tư duy cho đến hành động triển khai từ sản xuất, chế biến cho phát triển thương hiệu, nâng cao chất lượng sản phẩm, chủ động tìm kiếm thông tin nhu cầu thị trường, các chương trình quảng bá sản phẩm...

#### **Tài liệu tham khảo**

(1), (2), (3) Trung tâm xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch Hà Nội (2020), *Cẩm nang doanh nghiệp: EVFTA và ngành rau quả Việt Nam*, Nxb. Công Thương.

(4) Hà Anh (2021), *Xuất khẩu rau quả sang EU: tận dụng lực đẩy từ EVFTA*, tải ngày ngày 3-6-2022, tại: <https://nhandan.vn/xuat-khau-rau-qua-sang-eu-tan-dung-luc-day-tu-evfta-post672664.html>

(5) Nguyễn Hoàng Nam (2020), *Thực trạng và giải pháp phát triển mặt hàng rau quả Việt Nam*, tải ngày: 4-6-2022, tại: <https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/thuc-trang-va-giai-phap-phat-trien-xuat-khau-mat-hang-rau-qua-viet-nam-69215.htm>

(6) Trương Thu Hà (2021), *EVFTA và nông sản Việt Nam xuất khẩu: Thách thức, cơ hội và giải pháp*, tải ngày 7-7-2022, tại: <https://tapchitaichinh.vn/tai-chinh-kinh-doanh/evfta-va-nong-san-viet-nam-xuat-khau-thach-thuc-co-hoi-va-giai-phap-343659.html>

(7) Tiến Anh (2022), *Nhiều rào cản trong chế biến rau quả*, tải ngày: 10-7-2022, tại: <https://nhandan.vn/nhieu-rao-can-trong-che-bien-rau-qua-post704648.html>

(8) Xuân Anh (2019), *Cơ hội cho ngành rau quả Việt Nam*, tải: ngày 1-4-2022, tại: <https://bnews.vn/co-hoi-cho-nganh-rau-qua-viet-nam/115533.html>

(9) Lê Nam (2022), *Năng lực chế biến rau củ hạn chế, xuất khẩu “đánh rơi” hàng tỷ đô*, tải ngày: 14-7-2022, tại: <https://kinhtedothi.vn/nang-luc-che-bien-rau-cu-han-che-xuat-khau-danh-roi-hang>

(10) Ninh Thới (2021), *Diện tích cây ăn quả tăng mạnh*, tải ngày: 8/7/2022, tại: <https://diendandoanhnghiep.vn/dien-tich-trong-cay-an-qua-tang-manh-194680.html>

(11) Nguyễn Thanh Phi Vân, Nguyễn Thị Bưởi, Trương Thành Luân (2020), *Quốc tế hóa nông sản Việt Nam-Tư duy quốc tế hành động địa phương*, tải ngày: 6-7-2022, tại: <https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/quoc-te-hoa-nong-san-viet-nam-tu-duy-quoc-te-hanh-dong-dia-phuong-77228.htm>